

Bản án số: 29/2018/HS - ST.

Ngày 18/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Ngọc Dung

Bà Bùi Thị Thu Giang

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Toà án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 471/2017/HSST ngày 01/12/2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2017/HSST – QĐ ngày 29/12/2017, đối với:

*** Bị cáo ... John;** sinh năm ...; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., Malaysia; quốc tịch: Malaysia; số hộ chiếu: ...; tạm trú tại Việt Nam: Khách sạn BED GASM ..., thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; con ông ...See và bà ... Chow; không có anh, chị em ruột; có vợ là ... Bing (*sinh năm ...*) và có 01 con (*sinh năm ...*); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2007, bị phạt tiền do đánh nhau tại ...; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2017; *có mặt.*

*** Bị hại:**

- Chị ALanna ...; sinh năm ...; quốc tịch: Canada; hộ chiếu số ...; địa chỉ thường trú: ...; tạm trú tại Việt Nam: phòng 201, khách sạn OLD QUARTER HA NOI ..., Hà Nội; *vắng mặt.*

- Anh ... Cha; sinh năm ...; quốc tịch: BRAZIN/KOREA; số hộ chiếu: ...; tạm trú tại Việt Nam: ..., thành phố Hà Nội; *vắng mặt.*

*** Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:**

- **Anh Đoàn Văn V...**; sinh năm ...; tạm trú: ..., Hà Nội; địa chỉ cửa hàng: ..., Hà Nội; *vắng mặt*.

- **Chị Đỗ Thanh D...**; sinh năm ...; HKTT; ..., thành phố Hà Nội; nơi ở: ..., Hà Nội; địa chỉ cửa hàng: Số 50 ..., Hà Nội; *vắng mặt*.

*** Người phiên dịch tiếng Anh: Ông Nguyễn Đức Chính**; sinh năm 1956; địa chỉ: Số 7, Tôn Thất Thiệp, phường Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội; trình độ: Cử nhân Ngoại ngữ; chuyên ngành: Tiếng Anh; *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Ngày 16/8/2017, ... John (*quốc tịch: Malaysia*) nhập cảnh vào Việt Nam qua cửa khẩu sân bay Quốc tế Nội Bài với mục đích du lịch. Sáng ngày 18/8/2017, ... John đến thuê phòng 201, khách sạn OLD QUARTER HA NOI (*tại địa chỉ: ...*); phòng 201 của khách sạn là phòng ở chung người, trong phòng có nhiều giường tầng và đều có khách nằm nghỉ. Thấy chị ALanna ... (*quốc tịch: Canada*) nằm nghỉ ở giường đối diện, có để 01 chiếc túi thổ cẩm trong tủ cá nhân nhưng không khóa tủ nên ... John nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị ALanna

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 18/8/2017, lợi dụng lúc chị ALanna ... không để ý, John đã lấy trộm 01 chiếc túi thổ cẩm giấu vào balo rồi rời khỏi khách sạn. Sau đó, John mở chiếc túi ra kiểm tra thấy có 01 kính mắt màu đen, 01 đèn pin, 01 ví bằng vải màu vàng bên trong có 01 thẻ tín dụng. John lấy chiếc thẻ tín dụng mang ra cửa hàng Shop FPT ở số ... (*Hoàn Kiếm, Hà Nội*) và mua 01 chiếc điện thoại Iphone 7 (*loại 32G*), thanh toán bằng thẻ của chị ALanna ... hết 17.993.000 đồng. Tiếp theo, John đi taxi đến khu đô thị Royal city (*địa chỉ: ...*) và vào cửa hàng Vinpro dùng thẻ tín dụng trên mua 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus (*loại 128Gb*) với giá là 23.290.000 đồng. Sau đó, John đi taxi về khách sạn Golden Snake và lấy thẻ ra thanh toán tiền taxi thì phát hiện chiếc thẻ tín dụng trên không dùng được nữa nên đã vứt bỏ.

John đi bộ từ khách sạn Golden Snake sang khách sạn Bedgasm (*địa chỉ: ..., Hà Nội*) thuê phòng nghỉ tập thể và nghỉ tại giường số 505 (*phòng số 5*). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, John đến cửa hàng điện thoại di động

(địa chỉ: ..., Hà Nội) bán cho anh Đoàn Văn V... (là chủ cửa hàng) 02 chiếc điện thoại Iphone mới mua được 26.200.000đồng rồi đi về khách sạn ngủ. Sáng ngày 19/8/2017, John đến khách sạn ... Hà Nội (có dịch vụ trò chơi CASIO được cấp phép cho người nước ngoài vào chơi) để chơi bài và bị thua hết số tiền 26.200.000đồng nên John quay về nghỉ tại khách sạn Bedgasm.

Thấy tủ số 502 là tủ thuộc giường ngủ của anh ... Cha (quốc tịch: BRAZIL/KOREA) bị hờ (bên trong có 01 chiếc túi đeo ngang ngoài nhỏ) và trong phòng không có khách nên khoảng 13 giờ cùng ngày 19/8/2017, John mở tủ 502 và lấy được 900 USD, 01 tờ séc (sau này anh CHA đã hủy lệnh giao dịch đối với tờ séc này), 01 thẻ tín dụng AMEX và 2.180.000đồng (tiền Việt Nam đồng), cho vào túi đeo chéo rồi John đi đến Siêu thị điện máy Nguyễn Kim (địa chỉ: ..., Hoàn Kiếm, Hà Nội) và dùng chiếc thẻ tín dụng của anh CHA mua 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus (loại 32Gb) với giá là 20.900.000đồng. John quay lại khách sạn ... tiếp tục chơi bài và thua hết số tiền 900 USD vừa trộm cắp được của anh CHA.

John đến cửa hàng điện thoại di động (địa chỉ: Số 50, ..., Hà Nội) bán chiếc điện thoại mới mua cho chị Đỗ Thanh D... được 16.900.000đồng rồi lại tiếp tục đến khách sạn ... chơi bài và thua hết 16.900.000đồng này.

John tiếp tục quay lại siêu thị Nguyễn Kim, sử dụng thẻ tín dụng trộm cắp được của anh CHA để mua tiếp điện thoại di động nhưng thẻ đã bị khóa nên John đã rút chiếc thẻ đi và quay về nghỉ tại khách sạn Bedgasm.

Chiều ngày 19/8/2017, Công an quận Hoàn Kiếm phát hiện John đang tạm trú tại khách sạn Bedgasm nên đã mời John về trụ sở Công an phường làm việc, làm rõ về hành vi phạm tội và lập biên bản về việc bắt người vào hồi 20 giờ ngày 20/8/2017 (bút lục số 10).

Cơ quan điều tra đã thu giữ của John: 01 túi xách, 01 ví, 02 hóa đơn mua điện thoại, 01 điện thoại Iphone 7 (loại 128Gb), 01 điện thoại Freetd, 7.900.000đồng Việt Nam, 249 USD, 2.800 Đô la Hồng Kông, 187 NDT, 140 Bạt tiền Thái, 01 đèn pin, 01 kính mắt và 01 ốp lưng điện thoại.

Ngày 20/8/2017, anh Đoàn Văn V... và chị Đỗ Thanh D... đã tự nguyện giao nộp 03 điện thoại di động đã mua của John.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39S/DGTS ngày 09/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Đống Đa kết luận: Trị giá túi thổ cẩm, ví vải, kính đeo và đèn pin là 190.000đồng.

Kết quả xác minh ngày 08/9/2017, xác định tỷ giá tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - chi nhánh Hà Nội có trị giá là 22.450VNĐ/USD; vì vậy, 900USD của anh CHA được quy đổi là 20.205.000đồng.

Ngày 19/8/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc túi vải thổ cẩm, 01 chiếc ví bằng vải, 01 chiếc kính mắt màu đen và 01 chiếc đèn pin cho chị Alana

Các bị hại là chị Alanna ... và anh ... Cha yêu cầu John phải bồi thường tiền và tài sản còn bị chiếm đoạt; đề nghị thông báo kết quả xử lý đến các Đại sứ quán Canada và ... theo quy định.

Đối với anh Đoàn Văn V... và chị Đỗ Thanh D...: Đã mua điện thoại của John nhưng đều không biết tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý; anh V... và chị D... đề nghị được nhận lại số tiền đã giao cho John.

*** Bản cáo trạng số 443/CT – VKS – P2 ngày 29/11/2017** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố ... John về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm: Giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ... John từ 36 tháng đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản và quyết định về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại và các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo ... John tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các bị hại, phù hợp các vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án - Đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/8/2017, ... John (*quốc tịch: Malaysia*) nhập cảnh vào Việt Nam qua cửa khẩu sân bay Quốc tế Nội Bài với mục đích du lịch. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/8/2017, tại phòng 201 của Khách sạn OLD QUARTER HA NOI (*địa chỉ:*), John đã lấy trộm 01 chiếc túi thổ cẩm của chị ALanna ... (*quốc tịch: Canada*), bên trong có 01 kính mắt màu đen, 01 đèn pin và 01 ví bằng vải (*tài sản có giá trị là 190.000đồng*) cùng 01 thẻ tín dụng (*John đã sử dụng 41.283.000đồng trong thẻ để mua điện thoại di động*); tổng cộng, John đã chiếm đoạt của chị Alanna là 41.473.000đồng. Tiếp theo, khoảng 13 giờ ngày 19/8/2017, tại phòng số 5 của Khách sạn Bedgasm (*địa chỉ: ..., thành phố Hà Nội*), John đã lấy trộm của anh ... Cha (*quốc tịch: BRAZIL/KOREA*) được 900 USD (*quy đổi là 20.205.000đồng*), 2.180.000đồng và 01 thẻ tín dụng AMEX (*John đã sử dụng 20.900.000đồng trong thẻ để mua điện thoại di động*); tổng cộng; John đã chiếm đoạt của anh CHA là 43.285.000đồng. Như vậy, John đã lén lút, bí mật lấy trộm tài sản của hai người nước ngoài là 84.758.000đồng. Hành vi của ... John đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung tăng

nặng “Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự; cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi năm 2009 quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm: e) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng”.

Hành vi phạm tội của bị cáo ... John là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần thiết phải xử phạt nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo ... John có nhân thân xấu, không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; bị cáo “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả xảy ra, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù theo quy định tại Điều 32 Bộ luật hình sự; Hội

đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường và bồi hoàn: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thể hiện: Bị cáo đã chiếm đoạt của chị Alanna là 41.473.000đồng; bao gồm: các tài sản có giá trị là 190.000đồng (*đã được cơ quan điều tra trả lại cho bị hại*) và 41.283.000đồng trong thẻ (*chưa bồi thường*) nên bị cáo phải bồi thường cho chị Alanna là 41.283.000đồng nêu trên; bị cáo đã chiếm đoạt của anh CHA là 43.285.000đồng (*chưa bồi thường*) nên bị cáo phải bồi thường; theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo đã bán 03 chiếc điện thoại di động (*tài sản do phạm tội mà có*) để nhận của anh Đoàn Văn V... là 26.200.000đồng, nhận của chị Đỗ Thanh D... là 16.900.000đồng; nay các tài sản bị thu giữ nên bị cáo phải bồi hoàn theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 579 bộ luật dân sự.

Về thi hành án dân sự: Để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người được thi hành án dân sự, Hội đồng xét xử xác nhận: Người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định tại các Điều 2, 6, 7, 9 và 30 Luật thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự về nghĩa vụ trả tiền phải trả lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Đối với 03 chiếc điện thoại di động (*mới mua*), là tài sản do phạm tội mà có nên cần phát mại để thực hiện nghĩa vụ của bị cáo về thi hành án dân sự; đối với tiền và các tài sản khác (*thu giữ của bị cáo*), đều không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại bị cáo nhưng

được tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ của bị cáo về thi hành án dân sự; theo quy định tại các điểm a và b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; cụ thể, bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí sơ thẩm về hình sự và 4.228.000đồng án phí sơ thẩm về dân sự có giá ngạch.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại và đương sự và có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo ... John phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 32 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi năm 2009 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Xử phạt bị cáo ... John 30 (*ba mươi*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/8/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo ... John.

Trục xuất bị cáo ... John ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 41 và khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi năm 2009; các Điều 579, 584, 585, 586, 589 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:

- Buộc bị cáo ... John phải bồi thường cho chị ALanna ... (*quốc tịch: Canada*) là 41.283.000đồng và bồi thường cho anh ...Cha (*quốc tịch: BRAZIL/KOREA*) là 43.285.000 đồng; tổng cộng là 84.568.000đồng.

- Buộc bị cáo ...John phải bồi hoàn cho anh Đoàn Văn V... là 26.200.000đồng và bồi hoàn cho chị Đỗ Thanh D... là 16.900.000 đồng; tổng cộng là 43.100.000đồng.

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời

gian chưa thi hành án, lỗi suất chậm trả xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ các điểm a và b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Phát mại để thực hiện nghĩa vụ của bị cáo ... John về thi hành án dân sự đối với: 01 Điện thoại di động hiệu IPHONE 7 plus (128Gb) màu đen (*còn mới trong hộp, số IMEI: 355346081551028*), 01 Điện thoại di động hiệu IPHONE 7 (32Gb) màu đen (*còn mới trong hộp, số IMEI: 355326088172960*) và 01 Điện thoại di động hiệu IPHONE 7 plus (32Gb) màu vàng hồng (*còn mới trong hộp, số IMEI: 353808082633248*), đang lưu giữ tại kho của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2018*).

- Trả lại bị cáo ... John nhưng được tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ của bị cáo về thi hành án dân sự đối với:

+ 7.900.000đồng đang lưu giữ trong tài khoản của cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (*theo giấy nộp tiền ngày 07/9/2017 của Cục thi hành án dân sự, bút lục số 161*);

+ 249 Đô la Mỹ, 2.800 Đô la Hồng Kông, 187 NDT và 140 Bạc Thái, đang gửi tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội (*theo các giấy nộp tiền – bút lục từ số 163 đến số 169*).

+ 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 7 màu đen (*đã qua sử dụng, số IMEI: 355312082482589*) và 01 điện thoại di động hiệu FREETEL màu đen (*đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI*), đang lưu giữ tại kho của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2018*).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo ... John phải nộp 200.000đồng án phí sơ thẩm về hình sự và 4.228.000đồng án phí sơ thẩm về dân sự có giá ngạch.

5. Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Bị cáo ... John có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Các bị hại là chị ALanna ... và anh ... Cha (*vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm*) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

- Anh Đoàn Văn V... và chị Đỗ Thanh D... (*những người có quyền lợi liên quan đến vụ án*) có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH